TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2020/HS-ST
Ngày: 02 - 01 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hà.

*Thẩm phán:*Ông Bùi Ngọc Bính

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Mạnh Thưởng.

Bà Lê Thị Phương.

Bà Giàng Thị Hoa.

-Thư ký phiên toà: Bà Đỗ Thị Phương Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà: Ông Lê Sỹ Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 01 năm 2020 tại Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2019/TLST-HS, ngày 02 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2019/QĐXXST - HS ngày 20 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn C**, tên gọi khác: không; sinh năm: 1960 tại huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: bản C, thị trấn T, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: 01/10; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam ; con ông Lò Văn O (đã chết) và bà Lò Thị K (đã chết); vợ là Lò Thị A, sinh năm 1966 là bị hại trong vụ án; bị cáo có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1985, con nhỏ nhất sinh năm 1993; tiền sự: không; tiền án: không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/9/2019 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

-*Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Phan Văn Nhật- Văn phòng luật sư Việt Bắc. Có mặt.

- *Bị hại*: Lò Thị A, sinh năm 1966 (đã chết).

- *Đại diện theo pháp luật cho bị hại* (những người ở hàng thừa kế thứ nhất, các con của bị hại*)* gồm:

1. Anh Lò Văn X, sinh năm 1990, địa chỉ bản C, thị trấn T, huyện T, tỉnh L.

2. Anh Lò Văn S, sinh năm 1993, địa chỉ bản C, thị trấn T, huyện T, tỉnh L.

3.Chị Lò Thị U, sinh năm 1988, địa chỉ bản C, thị trấn T, huyện T, tỉnh L.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Lò Văn X, sinh năm 1990, địa chỉ bản C, thị trấn T, huyện T, tỉnh L. Có mặt (văn bản ủy quyền ngày 15/11/2019).

-Người làm chứng:

1.Cháu Lò Văn H, sinh năm 2009; địa chỉ: T, tỉnh L. Có mặt.

2. Anh Lò Văn S, sinh năm 1993; địa chỉ: bản C, thị trấn T, huyện T, tỉnh L. Có mặt.

3. Cháu Lò Thị Phương V, sinh năm 2005, địa chỉ bản C, thị trấn T, huyện T, tỉnh L. Có mặt.

Đại diện cho cháu Lò Văn H có bà Đặng Thị T, sinh năm 1981; địa chỉ: T, tỉnh L. Có mặt.

Đại diện cho cháu Lò Thị Phương V bà Lò Thị N, sinh năm 1988; địa chỉ: bản C, thị trấn T, huyện T, tỉnh L. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 17/9/2019, Lò Văn C từ nhà mình ở bản C, thị trấn T, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu đi phun thuốc trừ sâu thuê. Khi đi C mua một chai rượu 500ml để uống. Do trời mưa nên Lò Văn C không phun được thuốc trừ sâu. Trên đường về nhà C vừa đi vừa uống hết khoảng 300ml rượu, số rượu còn lại C cất vào trong túi đồ khi đi phun thuốc sâu mục đích giấu vợ để uống dần. Về đến nhà Lò Văn C treo chiếc túi lên phía trên tủ tường ở trong nhà gần giường ngủ và lên giường nằm. Khoảng 11 giờ, gia đình ăn cơm, C không ăn. Khi mọi người ăn cơm xong thì C dậy lấy chai rượu trong túi ra uống tiếp rồi cất vào trong túi. Bà Ảnh thấy C uống rượu tiếp thì trách mắng. C ra ngồi cạnh mâm cơm và nói *"...cơm này để cho chó ăn"* và dùng tay hất đổ mâm cơm làm bát đĩa vỡ nên bà Ảnh và bị cáo cãi nhau. Nghe tiếng bát đĩa vỡ, anh S nằm trên giường phia trong nhà, cháu Lò Thị Phương V và anh Lò Văn X (con trai của C) nhà ở bên cạnh cũng chạy sang xem và anh X can ngăn C và bà A. Thấy mọi người căn ngăn C lên giường nằm. Cháu Lò Văn H thu dọn bát đĩa vỡ và ngồi xem ti vi. Anh X và cháu V đi về nhà. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày Lò Văn C dậy lấy chai rượu ra uống nốt. Khi để chiếc vỏ chai vào túi thì C thấy chiếc kéo bằng kim loại dài 20,7cm, cán màu xanh, có mũi nhọn, chiếc kéo C thường dùng để cắt túi thuốc trừ sâu. C cầm chiếc kéo bằng tay phải đi đến chỗ bà A đang quét dọn trước cửa nhà đâm một phát vào lưng bà A, bị đâm bà A kêu cứu đồng thời chạy

ra ngoài hiên nhà ngồi xuống ghế tựa lưng vào tường. C cầm kéo đuổi theo tiếp tục đâm bà A, bà A dơ tay đỡ nên bị đâm vào bắp tay trái, bà A bỏ tay xuống C tiếp tục cúi xuống đâm một phát vào trước ngực dưới cổ, hai phát vào vùng sườn bên trái bà A. Nghe thấy bà A kêu cứu, anh S từ trong nhà chạy ra thấy C tay phải cầm kéo đâm bà A nên lao vào ôm và vật C ngã xuống đất, giằng chiếc kéo trên tay C vứt xuống sân. Sau đó S đứng dậy dùng chân đá vào người C vài phát. Lúc Lò Văn C đâm bà A cháu H đang xem ti vi gần đó chứng kiến toàn bộ sự việc. Còn cháu V nghe tiếng bà A kêu cứu chạy sang còn nhìn thấy C tay phải cầm kéo đâm nhiều phát vào phía trước bà A, thấy S giằng được chiếc kéo trên tay C vứt ở sân nên V sợ C tiếp tục đâm nên cầm vứt qua cửa sổ ra vườn cạnh nhà. Bà A bị đâm nằm gục ở dưới nền nhà, được mọi người đưa đi cấp cứu nhưng do bị thương quá nặng bà A đã chết ngay sau đó.

Tại biên bản khám nghiệm tử thi phản ánh: Các dấu vết tổn thương trên cơ thể: Vùng cổ trên hõm ức có một vết thương, bờ mép sắc gọn, kích thước 1,2x0,2x0,5cm, vết thương dạng chột xuyên thấu đến tổ chức cân cơ; Vùng ngực ở khoang liên sườn 3,4 cung trước bên trái có 01 (một) vết thương kích thước 1,6x0,7cm, bờ mép nham nhở xuyên thấu vào khoang lồng ngực, thùy trên phổi trái có vết thương dạng chột kích thước 1,3x0,3cm vết thương bầm tím tụ máu xung huyết, gãy xương sườn số 4; Vùng lưng dưới xương bả vai bên trái có vết thương dạng chột kích thước 0,8x0,3cm;

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường là nhà bà Lò Thị A, ở bản C, thị trấn T, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu phát hiện 01 (một) đám dịch màu đỏ máu trên nền nhà, ghế (tại hiên nhà) (ví trí số 1); tại gốc chuối vườn tiếp giáp tường nhà phía Nam (ví trí số 2) có 01 (một) chiếc kéo bằng kim loại, mũi nhọn, có cán màu xanh, dài 20,7cm, lưỡi kéo dài 7,6cm, chỗ rộng nhất 1,8cm; từ vị trí số 1 đến vị trí số 2 là 11m; Đã thu giữ: 01 (một) mảnh vải dính dịch màu đỏ máu đã khô tại ví trí số 1 và 01(một) chiếc kéo ở vị trí số 2

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 40/BKL-TTPYngày 25/9/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Lai Châu, kết luận: Nguyên nhân chết của bà Lò Thị A là do suy hô hấp, suy tuần hoàn cấp. Cơ chế vết thương do ngoại lực tác động làm thủng phổi gây suy hô hấp, suy tuần hoàn, mất máu cấp dẫn đến tử vong; Vật gây nên thương tích là vật sắc gọn; Thời gian chết khoảng 3 giờ.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về ADN số 252/19/TC-ADN của Viện pháy y quốc gia ngày 20/9/2019 *(Bút lục số 66-70)*, kết luận: ADN thu giữ từ *"mảnh vải dính dịch màu đỏ máu trong quá trình khám nghiệm hiện trường vị trí số 1"* và "*chiếc kéo thu trong quá trình khám nghiệm hiện trường tại vị trí số 2"* trùng khớp hoàn toàn với ADN của Lò Thị A.

Kiểm tra hơi thở nồng độ còn của Lò Văn C hồi 16 ghờ ngày 17/9/2019 xác định là 0,947mg/l.

Quá trình thực nghiệm điều tra hành vi phạm tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thu giữ gồm: 01 (một) mảnh vải dính dịch màu đỏ máu được cắt ra từ ghế đệm; 01 (một) chiếc kéo bằng kim loại có cán màu xanh, đầu mũi kéo nhọn, kéo dài 20,7cm, phần lưỡi kéo dài 7,6cm, phần lưỡi kéo rộng nhất là 1,8cm; 01 (một) chiếc áo phông cộc tay, cổ tròn, màu xanh, chính giữa thân áo phía trước có đường cắt; 01 (một) chiếc quần vải màu đen, chấm bi màu vàng, quần chun, có dính nhiều dịch màu đỏ máu; 01 (một) chiếc váy màu đen, có dính dịch màu đỏ máu; 01 (một) dây vải màu xanh (thắt lưng) có dính dịch màu đỏ máu; 01 (một) chiếc ví có dính dịch màu đỏ máu; 01 (một) mẫu máu hoàn lại sau giám định. (Toàn bộ những vật chứng trên hiên đang lưu giữ tại kho của Cục thi hành án dân sự tỉnh Lai Châu).

Tại bản Cáo trạng số 20/CT-VKSLC-P2 ngày 30 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu đã quyết định truy tố: Bị cáo Lò Văn C về tội "Giết người" theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lò Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Người làm chứng anh Lò Văn S, cháu Lò Văn H, Lò Thị Phương V đều là cháu của bị cáo Lò Văn C khai rằng: Sự việc bị cáo C đã sử dụng rượu, nên bị bị hại mắng chửi,có xảy ra cãi nhau giữa bị hại và bị cáo, bị cáo cầm kéo đâm bị hại dẫn đến bị hại bị chết là đúng sự thật.

Đại diện gia đình bị hại trình bày sự việc xảy ra là trong gia đình anh không ai mong muốn, bị cáo là bố của anh còn bị hại là mẹ của anh nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo C.

Phần luận tội tại phiên tòa hôm nay, sau khi phân tích, đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn C, phạm tội "Giết người";

- Hình phạt: Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lò Văn C từ 13 đến 14 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 17/9/2019;

-Trách nhiệm dân sự: Không đặt vấn đề giải quyết vì đại diện bị hại không yêu cầu;

- Vật chứng: Áp dụng Điều 106 BLTTHS; Điều 47 Bộ luật Hình sự tịch thu tiêu hủy toàn bộ số số vật chứng vì không còn giá trị sử dụng.

- Án phí: miễn án phí cho bị cáo Lò Văn C.

Trong phần tranh luận, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát.

Luật sư bào chữa cho bị cáo xác định việc truy tố, xét xử bị cáo về tội: "Giết người", theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo do bản thân bị cáo là người dân tộc Thái, lại nghiện rượu từ lâu. Hôm xảy ra vụ án bị cáo có uống rượu nên giảm sự minh mẫn, ý thức điều khiển hành vi, lại bị vợ, con nói nhiều về việc uống rượu mà bị cáo bột phát không có dự mưu; trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân bị cáo tốt chưa có tiền án tiền sự; tại phiên tòa đại diện gia đình bị hại đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc xem xét các tình tiết giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát đối đáp: Về cơ bản Luật sư nhất trí với Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, về hình phạt thì Viện kiểm sát đã căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nguyên nhân phạm tội để đề nghị mức án đối với bị cáo, do vậy Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm về mức hình phạt.

Bị cáo nhất trí với lời bào chữa, không bổ sung. Lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình Điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lò Văn C và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa. Do đó các hành vi, quyết định của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp đúng quy định pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Lò Văn Ctại phiên tòa phù hợp với lời khai của người của người làm chứng, kết luận giám định, biên bản khám nghiện hiện trường, bản ảnh hiện trường, quá trình thực nghiệm và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Dó đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 17/9/2019, tại nhà ở của bị cáo và bị hại ở bản C, thị trấn T, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, sau khi uống rượu xong do bị vợ con trách mắng về việc uống rượu và việc hất mâm cơm làm vỡ bát đĩa nên Lò Văn C đã

dùng chiếc kéo bằng kim loại dài 20,7cm, cán màu xanh, mũi kéo nhọn đâm nhiều nhát vào người bà Lò Thị A làm bà A thủng phổi gây nên suy hô hấp, suy tuần hoàn, mất máu cấp dẫn đến tử vong.

Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, nhận thức được việc dùng kéo nhọn đâm vào sườn phía trước của bị hại là nguy hiểm có thể dẫn đến chết người, nhưng vì say rượu, bực tức không kiềm chế được bản thân bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Việc bị cáo dùng kéo nhọn là hung khí nguy hiểm để tấn một cách quyết liệt thể hiện ở hành vi sau khi đâm phát thứ nhất vào lưng bị hại, bị hại kêu cứu chạy ra trước hiên nhà ngồi dựa vào tường nhưng bị cáo đã không dừng lại mà tiếp tục cầm kéo đâm nhiều nhát vào tay, cổ, sườn bị hại. Hậu quả bà Lò Thị A đã bị tử vong. Hành vi của bị cáo Lò Văn C đã phạm vào tình tiết định khung quy định tại điểm n *"Có tính chất côn đồ"* của khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự. Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu truy tố bị cáo Lò Văn C về tội danh, điều luật là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; cụ thể điều luật quy định:

"Khoản 1. Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

a)… n). Có tính chất côn đồ".

[3]. Xét tinh chất hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo không những đã tước bỏ quyền sống của bà A, chính là vợ của bị cáo, gây nên sự đau thương mất mát cho những người thân của bị hại mà còn gây sự bất bình và hoang mang trong xã hội. Điều này thể hiện bị cáo coi thường pháp luật, coi thường tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó, cần xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự nhằm trừng trị, cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, an năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, bị cáo mới học lớp 1, sinh sống ở nơi có điều kiện kinh tế- xã hội khó khăn nên trình độ nhận thức có phần hạn chế, tại phiên tòa đại diện của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đâylà tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Trên cơ sở tính chất hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa cho bị cáo, Hội đồng xét xử thấy đề nghị áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn là phù hợp cần

chấp nhận vì điều đó thể hiện sự khoan hồng của nhà nước ta đối với người biết ăn năn hối cải. Tuy nhiên đề nghị về hình phạt của Viện kiểm sát, người bào chữa cho bị cáo có phần chưa tương xứng với tính chất đặc biệt nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây nên; hơn nữa bị cáo chỉ có một tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, bản thân bị cáo uống rượu say và giết chính người vợ chung sống quá nửa đời người với mình không do thù tức gì, gây đâu thương cho các con, làm xấu hình ảnh người cha trong gia đình. Do vậy cần áp dụng mức hình tương xứng hơn với hành vi phạm tội của bị cáo.

Những đề nghị khác của Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ phù hợp được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi vụ án xảy ra, gia đình bị hại đã cử anh Lò Văn X làm người đại diện cho bị hại Lò Thị A. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà đại diện gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường về mặt dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào các Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử thấy toàn bộ những vật chứng mà cơ quan điều tra đã thu giữ trong qúa trình điều tra vụ án vì là công cụ phương tiện phạm tội, không có giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy. (*(Tình trạng vật chứng được mô tả chi tiết như trong Biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan CSĐT Công an tỉnh (PC10) với Cục THADS tỉnh lập hồi 14 giờ 30’ ngày 06/12/2019)*.

[8] Về án phí: bị cáo Lò Văn C là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở bản đặc biệt khó khăn theo Quyết Định số 528/QĐ-TTg, ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ, do vậy căn cứ Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án cần miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo, người đại diện của bị hại có quyền kháng cáo theo luật định.

Các vấn đề khác: Trong vụ án này anh Lò Văn S có hành vi đẩy ngã và đá vào bị cáo C khi Sinh thấy mẹ mình là bà Lò Thị A (bị hại trong vụ án) bị bị cáo C đâm, hành vi đó của anh S thuộc trường hợp phòng vệ chính đáng là có căn cứ nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý, vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn C phạm tội “Giết người”.

[2] Về hình phạt: Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lò Văn C 15 (Mười lăm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt (ngày 17/9/2019).

[3] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu để tiêu hủy:

- 01 (một) mảnh vải dính dịch màu đỏ máu được cắt ra từ ghế đệm.

- 01 (một) chiếc kéo bằng kim loại có cán màu xanh, đầu mũi kéo nhọn, kéo dài 20,7cm, phần lưỡi kéo dài 7,6cm, phần lưỡi kéo rộng nhất là 1,8cm.

- 01 (một) chiếc áo phông cộc tay, cổ tròn, màu xanh, chính giữa thân áo phía trước có đường cắt;

- 01 (một) chiếc quần vải màu đen, chấm bi màu vàng, quần chun, có dính nhiều dịch màu đỏ máu.

- 01 (một) chiếc váy màu đen, có dính dịch màu đỏ máu.

- 01 (một) dây vải màu xanh (thắt lưng) có dính dịch màu đỏ máu.

- 01 (một) chiếc ví có dính dịch màu đỏ máu.

- 01 (một) mẫu máu hoàn lại sau giám định, thu giữ trong quá trình khám nghiệm tử thi.

(Tình trạng vật chứng được mô tả chi tiết như trong Biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan CSĐT Công an tỉnh (PC45) với Cục THADS tỉnh lập hồi 14 giờ 30' ngày 06/12/2019).

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 12 của Nghị quyết 326//2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn C.

[5]Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo, đại diện bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 02/01/2020).

Nơi nhận:`
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- CQCSĐT Công an tỉnh Lai Châu;
- CQTHAHS Công an tỉnh Lai Châu;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh tỉnh Lai Châu;
- Trại tạm giam tỉnh Lai Châu;
- Bị cáo (người bào chữa);
- Đại diện bị hại;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Lưu Hồ sơ.

Nguyễn Thị Thu Hà